

Tuần Giáo, ngày 07 tháng 5 năm 2025.

Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2025/TLST - HN&GD ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Đào Thị P**, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Đào Thị P: Ông Nguyễn Đình T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

+ Bị đơn: Anh **Lò Văn T1**, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lò Văn T1: Ông Nguyễn Đình T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đèo Thị P và anh Lò Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đèo Thị P và anh Lò Văn T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Đèo Thị P có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Văn D, sinh ngày 09/01/2008 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Đèo Thị P và anh Lò Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Lò Văn Q, sinh ngày 18/7/2006 đã thành niên và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Đèo Thị P có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Lò Văn T1 có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Đèo Thị P và anh Lò Văn T1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Đèo Thị P và anh Lò Văn T1 không có.

2.4. Về án phí: Chị Đèo Thị P và anh Lò Văn T1 là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, anh chị đã có đơn đề nghị miễn án phí, nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M;
- (đã thực hiện việc ĐKKH);
- Người BVQVLIHP;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương